

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn giải Bài 6: Cuộc giải cứu bên bờ biển trang 94 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2 sách Chân Trời Sáng Tạo được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Câu 1 (trang 94 VBT Tiếng Việt lớp 2 CTST Tập 2)

Nghe – viết: *Rừng trưa*.

Hướng dẫn

Học sinh nghe giáo viên đọc từng cụm từ ngữ và viết vào vở bài tập.

Rừng trưa

Rừng khô hiện lên với tất cả vẻ uy nghi tráng lệ của nó. Những thân cây tràm vỏ trắng vươn lên trời, chẳng khác gì những cây nến khổng lồ, đầu lá rủ phát phơ. Tiếng chim không ngớt vang ra, vọng mãi lên trời cao xanh thẳm không cùng.

Theo Đoàn Giỏi

Câu 2 (trang 95 vở bài tập Tiếng Việt 2 CTST Tập 2)

Điền vào chỗ trống từ ngữ chưa tiếng bắt đầu bằng chữ *d* hoặc chữ *gi* phù hợp với bức tranh dưới đây:



.....

.....



.....

.....

Trả lời



dắt tay



dang quạt



con dơi



giàn mướp

Câu 3 (trang 95 VBT Tiếng Việt lớp 2 CTST Tập 2)

Chọn tiếng trong ngoặc đơn rồi điền vào chỗ trống:

a.

Dòng sông quê (**chong, trong**) vất

Bóng tre mát (**chưa, trưa**) hè

Võng ào ơ kẻo kệt

Ngân điệu nhạc (**chiều, triều**) quê.

Theo Phạm Hải Lê

b.

Xây nhà trong (**kế, kể**) đá

Kiểm mồi trên cỏ khô

Ngay từ sáng tinh mơ

Chim (**đã, đả**) lòng sâu bọ

Có ích dù việc nhỏ

Chim (**vẫ, vẫ**) say sưa làm

Tôi về xếp mào (**ngũ, ngử**)

Nghe cây rừng râm ran.

Theo Hoài Khánh

Trả lời

a.

Dòng sông quê **trong** vắt

Bóng tre mát **trưa** hè

Võng ào ơ kéo kẹt

Ngân điệu nhạc **chiều** quê.

b.

Xây nhà trong **kế** đá

Kiểm mồi trên cỏ khô

Ngay từ sáng tinh mơ

Chim **đã** lũng sâu bọ

Có ích dù việc nhỏ

Chim **vẫn** say sưa làm

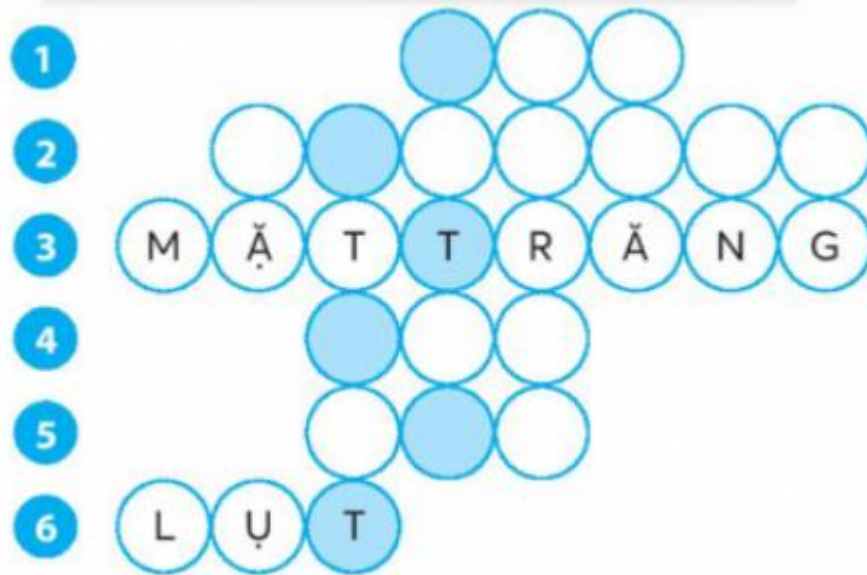
Tối về xếp mào **ngủ**

Nghe cây rừng râm ran.

Câu 4 (trang 96 vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 CTST Tập 2)

Giải ô chữ sau:

1. Hiện tượng nước rơi từ các đám mây xuống mặt đất.
2. Mọc đằng đông, lặn đằng tây.
3. Chiếu sáng vào ban đêm, có hình dạng thay đổi từ khuyết đến tròn và ngược lại.
4. Vùng đất rộng có nước bao quanh, thường là ở biển.
5. Tiếng nổ rền vang khi trời có dông.
6. Hiện tượng nước dâng cao do mưa lũ gây ra, làm ngập cả một vùng rộng lớn.



Trả lời

1. mưa
2. mặt trời
3. mặt trăng
4. đảo
5. sấm
6. lụt

Câu 5 (trang 97 VBT Tiếng Việt lớp 2 CTST Tập 2)

Chọn 2 – 3 sự vật tìm được ở bài tập 4 và đặt câu (theo mẫu).

Ai (cái gì, con gì)	thế nào
Mặt trời	đỏ rực như hòn lửa.

Trả lời

Mặt trăng khi tròn khi khuyết.

Sấm nổ vang khắp trời.

Câu 6 (trang 97 VBT Tiếng Việt lớp 2 CTST Tập 2)

Viết 4 – 5 câu về tình cảm của em khi được đi tham quan, du lịch dựa vào gợi ý:

a. Em được đi tham quan, du lịch nhân dịp gì? Với ai?

b. Em biết thêm điều gì trong chuyến đi?

Cảnh vật, con người

c. Em cảm thấy thế nào khi được đi tham quan, du lịch?

Trả lời

Hè vừa rồi, gia đình em cùng nhau đi du lịch ở Đà Nẵng. Trong chuyến đi, em biết thêm nhiều điều thú vị. Con người Đà Nẵng rất thân thiện, cảnh vật đẹp và bình yên. Em cảm thấy rất vui vẻ và thích thú sau chuyến du lịch lần này.

Câu 7 (trang 98 vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 CTST Tập 2)

Viết vào Phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài văn về thiên nhiên.

Phiếu đọc sách

Tên bài văn:

Tác giả:

Nội dung bài:

Điều đáng nhớ:

Việc nên làm:

Hướng dẫn

Học sinh chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài văn về thiên nhiên.